

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày 21-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRC, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Oanh Kiều

Bà Trần Thị Tím

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành T- Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Cao Văn T, sinh ngày 01/01/1986 tại Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp ĐĐ, xã TS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: xay sát lúa gạo; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn H, sinh năm 1957 và bà Lý Thị H, sinh năm 1959, có vợ tên Trần Phương L, sinh năm 1991 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị khởi tố ngày 10/12/2020 và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Ông Trần Văn H, sinh năm 1974. Nơi cư trú: ấp Ch, xã TS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Trịnh Thị Bích Th, sinh năm 1977. Nơi cư trú: ấp Ch xã T, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Ông Nguyễn Thanh X, sinh năm 1969. Nơi cư trú: ấp Ch, xã TS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1966. Nơi cư trú: ấp Ch, xã TS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

Ông Kim Châm R. Sinh năm 1974. Nơi cư trú: ấp ÔR, xã H H, huyện TC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

Ông Cao Văn H, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp ĐĐ, TS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Người chứng kiến: Ông Cao Văn H, sinh năm 1957. Nơi cư trú ấp ĐĐ, xã TS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tại cáo trạng số 19/CT-VKS-HS ngày 26/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Cao Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hành vi bị cáo bị truy tố như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 14/8/2020, ông Trần Văn H cùng với anh Thái Thành Cg, sinh năm 1983, cư trú ấp P, xã AQH, huyện TrC đến quán của ông Nguyễn Thanh X uống rượu. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, ông H, anh C và ông X vừa uống rượu, vừa hát karaoke thì có ông Cao Văn H (tên gọi khác: Ch) đến bán vé số và cùng ngồi uống rượu. Quá trình uống rượu thì giữa ông H và anh C xảy ra cự cãi với nhau về việc ông H kêu C uống cùng lúc 03 ly rượu, do uống không nổi nên C bỏ đi về trước. Lúc này bị cáo Cao Văn T là em ruột của ông H đã có uống rượu trước đó, chạy xe mô tô đến quán của ông X để mua đồ (má heo nướng) mang về nhà cho con ăn, thấy ông X, ông H, ông H đang ngồi bàn uống rượu, hát karaoke trong nhà thì bị cáo T dựng xe mô tô, xuống xe đi vào bên trong và tự ý ngồi chung bàn uống rượu với ông H, ông X. Khi T vừa vào bàn ngồi thì ông H bỏ ra bên ngoài, kiếm chỗ để nôn, ói.

Bị cáo T nhìn thấy ông H nôn ói, cho rằng ông H ép anh mình uống nhiều nên mới vậy. Lúc này, bị cáo T tức giận, không kiềm chế được bản thân, bị cáo T lấy 01 (một) vỏ chai bia, đã uống xong, bằng thủy tinh nhãn hiệu Sagota trong thùng, cạnh bàn uống rượu, bất ngờ đánh một cái vào đầu ông H, làm chai bia bị bể. Bị cáo T cầm cổ chai bia đâm, quơ vào người ông H thêm nhiều cái, theo các hướng khác nhau, làm cho ông H bị thương ở vùng cổ, ngực trái, vùng cổ bên trái và bên phải. Do bị đánh, ông H dùng tay đánh lại bị cáo T, nhưng bất cẩn (vì trong người đã có sử dụng nhiều rượu, một phần vì nền nhà ông X bị ướt) nên ông H bị trượt chân té ngã. Bị cáo T ngồi lên người ông H, tiếp tục dùng tay đánh ông H, ông H đưa tay lên đỡ và có dùng tay đánh lại trúng vào mắt trái của bị cáo T (dẫn đến bị bầm, xưng phù nề). Chưa chịu dừng lại, bị cáo T tiếp tục chụp lấy một vỏ chai bia tương tự khác (cũng để ở vị trí vỏ chai bia thứ nhất) đánh vào đầu ông H, làm chai bia bị bể, bị cáo T liên tục cầm cổ chai bia bị bể đâm, quơ nhiều cái vào vùng bụng, ngực ông H, hậu quả làm ông H bị thương nhiều vết ở vùng bụng, vùng ngực.

Thấy vậy, ông X và ông H vào can ngăn, bị cáo T tự điều khiển xe chạy về nhà. Đến nhà của mình, bị cáo T phát hiện tay phải bị đau nên được người thân đưa đến bệnh viện điều trị, kết quả chụp X quang bị cáo T bị gãy xương trụ tay phải. Đối với ông H thì được ông X đưa đi Trung Tâm y tế huyện TrC để điều trị thương tích. Tại đây, ghi nhận ông H bị nhiều vết thương trên người, ngoài các vết thương kể trên

thì H còn bị nhiều vết thương ở các vị trí khác như: vùng vai phải 01 vết thương; 02 vết thương vùng cánh, cẳng tay phải; giáp móng ngón 1 bàn tay phải và giáp móng ngón 2 bàn chân phải. Ông H cho rằng các vết thương trên đều do một mình bị cáo T gây ra. Đến ngày 27/8/2020 ông H, bị cáo T cùng đến Cơ quan điều tra Công an huyện TrC tố giác vụ việc trên.

Căn cứ Bản kết luận giám pháp y về thương tích số: 108/20/TgT ngày 20/10/2020 của Trung tâm Pháp y Trà Vinh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của ông Trần Văn H là 17% (mười bảy phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: Do ngoại lực tác động trực tiếp; Vật gây ra thương tích là vật cứng có cạnh sắc.

Căn cứ bản kết luận giám pháp y về thương tích số: 109/20/TgT ngày 09/10/2020 của Trung tâm Pháp y Trà Vinh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích (gãy 1/3 ngoài xương trụ phải, còn dụng cụ kết hợp xương và sẹo trung bình cẳng tay phải) gây nên tại thời điểm giám định của bị cáo Cao Văn T là 08% (tám phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: Do ngoại lực tác động trực tiếp; Vật gây ra thương tích là vật tày cứng, theo hướng từ trên xuống.

Sau khi có các kết luận giám định đối với tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông H và bị cáo T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC thông báo cho ông H, bị cáo T được biết. Tuy nhiên, bị cáo T không đồng ý với các kết luận giám định trên mà yêu cầu giám định lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC lần lượt đã làm thủ tục trưng cầu giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông H, bị cáo T kết quả như sau:

Căn cứ bản kết luận giám pháp y về thương tích số: 164/20/TgT ngày 19/11/2020 của Phân viện Pháp y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị cáo Cao Văn T là 10% (mười phần trăm).

Căn cứ bản kết luận giám pháp y về thương tích số: 165/20/TgT ngày 04/11/2020 của Phân viện Pháp y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của ông Trần Văn H là 21% (hai mươi một phần trăm).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có tiến hành trưng cầu Phân viện pháp y T thần Trung ương Biên Hòa giám định tình trạng T thần và năng lực trách nhiệm hình sự của bị cáo T. Bản kết luận giám định Pháp y về T thần số: 134/KL-VPYTW ngày 04/02/2021 của Viện Pháp y T thần Trung ương. Kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Cao Văn T bị bệnh rối loạn nhân cách hành vi do rượu (F10.71-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án Cao Văn T bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay Cao Văn T đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Ngày 27/8/2020 Công an huyện TrC tạm giữ của ông Nguyễn Thanh X những vật chứng có liên quan đến vụ án: 04 (bốn) cổ chai bằng Th tinh, nhãn hiệu SAGOTA. Trong đó: cổ chai bia thứ nhất có chiều cao 10cm, nặng 60gam, phần miệng cổ chai còn nguyên vẹn, phần thân cổ chai bị bể có

nhiều cạnh nhọn, sắc bén; Cổ chai thứ hai cao 7,5cm, nặng 40gam, phần miệng cổ chai còn nguyên vẹn, phần thân cổ chai bị bể có 02 cạnh nhọn; Cổ chai thứ ba cao 13cm, nặng 100gam, phần miệng cổ chai còn nguyên vẹn, phần thân cổ chai bị bể có nhiều cạnh nhọn, sắc nhọn; Cổ chai thứ tư cao 7,5cm, nặng 30gam, phần miệng cổ chai còn nguyên vẹn, phần thân cổ chai bị bể có 01 cạnh nhọn và nhiều mảnh vỡ vỏ chai bia, hiệu SAGOTA, có khối lượng 800gam.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn T trình bày: Bị cáo thừa nhận đã dùng hai chai bia đánh gây thương tích cho ông H như cáo trạng truy tố. Trước đây bị cáo có lời khai ông H đánh bị cáo trước bằng chai bia là không đúng, lý do bị cáo thay đổi lời khai như vậy vì lúc đó bị cáo bị bệnh lý và say rượu nên bị cáo nhớ không rõ.

Bị hại ông Trần Văn H trình bày: Bị hại không có dùng chai bia đánh bị cáo mà do bị cáo đánh bị hại trước, lời khai của bị hại như cáo trạng Viện kiểm sát mô tả là đúng. Vụ án xảy ra, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và vợ bị hại xong nay bị hại không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng ông Cao Văn H trình bày: Ông H cho rằng không có tham gia đánh bị hại, không có lấy chai bia chọi ông X mà ông chỉ vô can ngăn không cho bị cáo T và bị hại H đánh nhau.

Người chứng kiến ông Cao Văn H trình bày: Trong quá trình điều tra và truy tố có một số biên bản lấy lời khai, hỏi cung bị cáo T thì ông có chứng kiến, lời khai của bị cáo T là do T tự khai ra mà không bị cán bộ điều tra ép cung, dụ cung hay dùng nhục hình. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra lời khai của T lúc thì T khai bị H đánh trước lúc thì T khai T đánh bị hại H đánh trước, còn sự việc xảy ra ở hiện trường như thế nào ông không có chứng kiến.

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị xử phạt bị cáo Cao Văn T từ 02 năm đến 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm, giao bị cáo Cao Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Tân Sơn, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục. Về dân sự bị cáo Cao Văn T đã bồi thường cho bị hại Trần Văn H số tiền 7.400.000 đồng, tại phiên tòa giữa bị cáo T với bị hại H thống nhất đã thỏa thuận bồi thường xong và không có tranh chấp nên không xem xét. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) cổ chai bằng Th tinh, nhãn hiệu SAGOTA có kích thước khác nhau. Về án phí hình sự buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo Cao Văn T, bị hại Trần Văn H không tranh luận;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin được ở nhà nuôi hai con còn nhỏ và phụng dưỡng cha, mẹ già thường X bị bệnh, bị cáo biết mình sai hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, đối chất, bị cáo T có lời khai trước và sau mâu thuẫn với nhau, bị cáo T có nhiều lời khai như: “... *khi tôi đến quán chú X thì tôi tự ý*

vào bàn ngồi mà không có ai mời, khi tôi vừa đến thì anh H vừa đi khỏi bàn để đi ới, lúc đó anh H nói Chuột đi ới mây, ý anh H là chửi anh Chuột, tôi mới nói sao chửi anh Ch làm gì, lúc đó anh H nói với tôi mây muốn gì, tôi hỏi lại anh H là ông muốn gì, lúc đó anh H dùng tay đâm vào mắt trái của tôi, lúc đó tôi té xuống anh H lấy chai bia trên bàn anh H uống đánh tôi trúng đỉnh đầu 03 đến 04 cái, thì tôi té ngồi xuống, lúc đó tôi chụp lấy chai bia không có nước để trên bàn anh H ngồi, tôi cầm chai bia bằng tay phải đập vào chỗ nướng thịt của chủ X cho bể để đánh lại anh H, do anh H xong vào đánh tôi nên tôi dùng tay phải cầm cổ chai bia bị bể đâm và đánh anh H, lúc đó anh H không có mặc áo, tôi quơ, đánh, đâm anh H 03 đến 04 cái trúng anh H nhiều chỗ, trong đó vùng bụng tôi thấy bị thương nhiều” (bút lục 228). Các biên bản lấy lời khai này của bị cáo Cao Văn T có ông Cao Văn H (cha ruột bị cáo) chứng kiến.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 29/8/2020 bị cáo T khai: “Sau khi bị anh H dùng tay đâm vào mắt trái của tôi, lúc đó tôi té xuống anh H lấy chai bia trên bàn anh H uống đánh tôi trúng đỉnh đầu 03 đến 04 cái, tôi té ngồi xuống, lúc đó tôi giơ tay lên đỡ thì bị anh H dùng chai bia đánh trúng cẳng tay phải, tôi chạy ra trước sân tôi và anh H xô sát qua lại bằng tay không, sau đó tôi chạy vào chỗ bàn nhậu lấy một chai bia trên bàn tôi đập vào cạnh mặt bàn bể chai bia tôi cầm cổ chai bia bằng tay phải quay ra sân đâm, đánh, quơ vào người anh H, lúc đó anh H không có mặc áo, tôi quơ, đánh, đâm anh H 03 lần lúc anh H nhào vô đâm tôi; tôi chỉ sử dụng 01 chai bia, anh H sử dụng 01 chai bia” (bút lục 230, 231). Các biên bản lấy lời khai này của bị cáo Cao Văn T cũng có ông Hiệp chứng kiến.

Các biên bản hỏi cung bị can từ ngày 19/02/2021 đến khi kết thúc điều tra (không có ông Cao Văn H chứng kiến) và các biên bản phúc cung của Kiểm sát viên (có ông Cao Văn H chứng kiến) bị cáo T thay đổi lời khai có nội dung như sau: Bị cáo là người đánh bị hại H trước, bị cáo lấy 01 vỏ chai bia không có nước để trong tH cạnh bàn uống rượu, bất ngờ bị cáo đánh một cái vào đầu ông H, làm chai bia bị bể, bị cáo cầm cổ chai bia đâm, quơ vào người ông H thêm nhiều cái, theo các hướng khác nhau, làm cho ông H bị thương ở vùng cổ, ngực trái, vùng cổ bên trái và bên phải. Do bị đánh, ông H dùng tay đánh lại bị cáo, nhưng ông H bị trượt chân té ngã trước thềm nhà ông X nên bị cáo ngồi lên người ông H, tiếp tục dùng tay đánh ông H, ông H đưa tay lên đỡ và có dùng tay đánh lại trúng vào mắt trái của bị cáo (dẫn đến bị bầm, xung phù nề); bị cáo tiếp tục chụp lấy một vỏ chai bia tương tự khác đánh vào đầu ông H, làm chai bia bị bể, bị cáo liên tục cầm cổ chai bia bị bể đâm, quơ nhiều cái vào vùng bụng, ngực ông H, hậu quả làm ông H bị thương nhiều vết ở vùng bụng, vùng ngực. Thấy vậy, ông X và ông H vào can ngăn thì bị cáo tự điều khiển xe chạy về nhà. Lý giải cho sự thay đổi lời khai như trên, bị cáo T cho rằng trước đây bị cáo không nhớ rõ nên trình bày chưa đúng, nay bị cáo xác định lời khai này là lời khai đúng (bút lục 238, 239, 240, 241; và bút lục từ 273 đến 278).

Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày 26/4/2021 bị cáo T lại thay đổi lời khai và cho rằng bị cáo bị ông Trần Văn H dùng tay đánh vào mắt trái và dùng chai bia đánh vào đầu bị cáo trước. Bị cáo chỉ dùng 01 cổ chai bia quơ trúng ông H chứ bị cáo không có đâm ông H như cáo trạng truy tố. Việc bị cáo khai bị cáo dùng chai bia đánh ông H trước là do Điều tra viên Võ Văn Th kêu bị cáo khai như vậy cho phù hợp với lời

khai bị hại H. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T lại khai bị cáo dùng 02 chai bia đánh gây thương tích ông H và bị cáo là người đánh ông H trước. Lý do thay đổi lời khai trước đây và lời khai tại phiên tòa ngày 26/4/2021 bị cáo khai ông H đánh bị cáo trước do lúc đó bị cáo có bệnh lý và say rượu nên không nhớ rõ, mặc khác bị cáo sợ bị xử nặng nên khai như vậy, nay bị cáo thừa nhận không có việc Điều tra viên Võ Văn Thanh kêu bị cáo khai theo lời khai bị hại H.

[2] Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị hại Trần Văn H không thừa nhận có dùng tay đánh bị cáo T trước, bị hại cũng không thừa nhận dùng chai bia đánh vào đầu và đánh vào tay phải của bị cáo T. Bị hại H cho rằng, bị cáo T vào bàn nhậu ngồi, bị hại không hay, khi bị hại đang ngồi xem ông X hát karaoke thì bị hại nghe “rột rết”, khi bị hại vừa quay mặt sang xem là ai thì bất ngờ bị T dùng chai bia đánh trúng vào đầu như cáo trạng truy tố (bút lục 185).

[3] Người làm chứng ông Nguyễn Thanh X khai: Ngày 14/8/2020 tại quán của ông có xảy ra đánh nhau giữa bị cáo T và ông Trần Văn H. Khi bị cáo T đến quán ông thì bị cáo T tự ý lấy ghế ngồi chung bàn uống rượu với ông và ông H, lúc này ông H (Chuột) còn ở ngoài sân, khi ông vừa đứng lên lấy chén cho T uống rượu thì ông thấy T lấy chai bia thủy tinh hiệu Sagota không còn nước đánh ngang một cái vào đầu H làm bể chai bia, thấy vậy ông mới ôm T ra sân, H có đánh lại T bằng tay còn có trúng hay không thì ông không để ý, rồi ông H ở ngoài sân chạy vào dùng tay đánh vào mắt phải của H làm H té ngã xuống sân, thấy vậy ông bỏ T ra vào ôm ông H (Ch) lại không cho đánh nữa thì lúc này T cầm chai bia bị bể lúc nãy nhảy vào và ngồi trên người H và đâm từ trên xuống khoảng 04 đến 05 cái vào vùng ngực, bụng của H, khi thấy người H ra máu nhiều thì T ngưng không đâm nữa (bút lục 189, 190).

Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/02/2021 ông Nguyễn Thanh X khai ông là người chứng kiến trực tiếp thấy Cao Văn T là người đánh ông Trần Văn H trước, đánh bằng chai bia để trong thùng cạnh bàn uống rượu, lần đầu T đánh H tại hành lang trước nhà, lần sau ở ngoài sân trước cửa nhà; T và H xô sát nhau qua lại rồi T ngồi đè lên người H, T có dùng chai bia đánh gây thương tích cho H, ông là người vào can đẩy T ra (bút lục 195).

[4] Người làm chứng bà Nguyễn Thị Ng khai nhìn thấy T ngồi ở cạnh kết bia, thấy H bị T đánh vào đầu bằng vỏ chai bia, T đập bể vỏ một chai bia khác và ngồi lên bụng H và đâm bị hại H liên tục nhiều cái (bút lục 201).

[5] Trên cơ sở lời khai của bị cáo và bị hại, người làm chứng như đã viện dẫn, phân tích, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo T, bị hại H và người làm chứng bà Ng, ông H, ông X có lời khai trình bày thống nhất là: Vào thời gian xảy ra vụ án, tại hiện trường vụ án chỉ có mặt bị cáo T, bị hại H và bà Ng, ông H, ông X. Trong đó, giữa bà Ng, ông X, ông H không có đánh nhau với bị hại H nên thương tích của ông H xác định không phải do bà Ng, ông X và ông H gây.

Căn cứ vào giấy chứng nhận thương tích số 126/CN-TTYT ngày 21/8/2020 của Trung tâm y tế huyện TrC, ghi nhận tình trạng thương tích của bị hại H khi vào viện lúc 21 giờ 15 phút, ngày 14/8/2020 có tổng cộng 18 vết thương, vết xước ở vùng cổ, ngực, bụng, tay, móng tay, móng chân, trong đó có 01 khối sưng vùng đỉnh cằm phải kích thước khoảng 02 x 02cm. Mặt dù, bị cáo T có nhiều lời khai trước và sau

mâu thuẫn với nhau về việc dùng vỏ chai bia bằng Th tinh đánh gây thương tích cho bị hại H, trong đó bị cáo T có lời khai không thừa nhận đã dùng chai bia đánh vào vùng đầu bị hại H, nhưng với vật chứng là các vỏ chai bia bị bể được thu giữ tại hiện trường vụ án, các biên bản lấy lời khai của ông X, bà Ng, giấy chứng nhận thương tích, kết luận giám định có căn cứ kết luận bị cáo T đã có hành vi dùng chai bia đánh vào vùng đầu, quơ, đâm vào vùng cổ, ngực, bụng bị hại H với tỷ lệ thương tích 21% là đúng.

Xét thấy, vỏ chai bia và cổ chai bia đã bị bể mà bị cáo T dùng gây thương tích cho bị hại H là loại hung khí nguy hiểm, vì có thể gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của bị hại H. Đây là tình tiết định khung tăng nặng “dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Mặt dù, bị cáo T có nhiều lời khai do bị ông H đánh trước và hồ sơ bệnh án thể hiện T có bị thương ở vùng đầu và gãy xương trụ tay phải, nhưng ngoài lời khai của bị cáo T, cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra để điều tra, chứng minh nhưng không có đủ chứng cứ để chứng minh bị cáo T bị ông H đánh bị thương ở vùng đầu và gãy xương trụ cánh tay phải. Người làm chứng bà Ng, ông H, ông X có mặt tại hiện trường cũng không ai khai nhìn thấy ông H đánh T trước. Tại phiên tòa, bị cáo T cho rằng do bị cáo có tiền sử bệnh lý T thần và hôm gây án bị cáo say rượu nên không xác định được bị cáo có bị ông H đánh bị cáo trước hay không, nay nội dung cáo trạng truy tố bị cáo đánh bị hại H trước thì bị cáo cũng chấp nhận. Theo lời khai của bị cáo T và ông H thì giữa bị cáo T và bị hại H không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng bị cáo T có hành vi gây thương tích cho bị hại H là thể hiện “có tính chất côn đồ” đây là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cáo trạng số 19/CT-VKS-HS ngày 26/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Cao Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Tội phạm bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ. Theo Bản kết luận giám định Pháp y về T thần số: 134/KL-VPYTW ngày 04/02/2021 của Viện Pháp y T thần Trung ương kết luận: Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Cao Văn T bị bệnh rối loạn nhân cách hành vi do rượu (F10.71-ICD.10). Tại thời điểm gây án Cao Văn T bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Theo Điều 13 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự.

Theo lời khai của ông X thì có nhìn thấy ông H dùng tay đánh trúng vào mắt **phải** của ông H nhưng ông H không thừa nhận có đánh ông H. Theo giấy chứng nhận thương tích và kết luận giám định thương tích trên cơ thể ông H thì không có ghi nhận tình trạng thương tích ở mắt phải của ông H trong hồ sơ bệnh án, tỷ lệ thương tật 21% của bị hại H mà bị cáo T bị truy tố không có vết thương ở vùng mắt phải của ông H. Mặt khác, giữa bị cáo T và ông H không có sự bàn bạc, thống nhất ý chí cùng gây thương tích cho ông H, do đó không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự ông H với vai trò đồng phạm nên vụ án chỉ một mình bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội.

Động cơ, mục đích bị cáo gây thương tích cho bị hại chỉ vì muốn bênh vực anh ruột của mình (H).

[7] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Theo bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số 134/KL-VPYTW ngày 04/02/2021 của Viện Pháp y T thần trung ương tại thời điểm gây án bị cáo T bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tuy có lúc bị cáo T thay đổi lời khai nhưng sau đó bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại H và bà Bích Th số tiền 7.400.000 đồng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị hại H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo có 02 người thân có công với nước (Liệt sĩ) nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt dù, bị cáo T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với tình tiết định khung tăng nặng “*có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy, qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy tính chất côn đồ của bị cáo T trong vụ án này cần được xem xét, đánh giá trong điều kiện, hoàn cảnh bị cáo T đang có bệnh lý, bị cáo không có chủ ý gây thương tích cho bị hại H trước nên “*tính chất côn đồ*” đối với hành vi của bị cáo T xét về mức độ nguy hiểm cho xã hội sẽ ít hơn mức độ nguy hiểm cho xã hội của người có năng lực hành vi đầy đủ gây ra. Bởi vì, tại thời điểm gây án bị cáo T bị bệnh rối loạn nhân cách hành vi, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt và ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương. Vì vậy, việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo thì bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo và cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại H cùng vợ ông H là bà Th số tiền 7.400.000 đồng. Tại phiên tòa, ông H và bà Th không có yêu cầu gì thêm; bị cáo Cao Văn T cũng không yêu cầu tính toán lại các khoản đã bồi thường nên không xét. Đối với 04 vỏ chai bia bị bể, ông Nguyễn Thanh X không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: 04 (bốn) vỏ chai bằng thủy tinh, nhãn hiệu SAGOTA là hung khí gây án. Căn cứ vào quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[11] Trước khi mở phiên tòa ngày 26/4/2021, gia đình bị cáo Cao Văn T (vợ bị cáo T) có đơn đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân huyện TrC xem xét về sự vô tư khách quan khi làm nhiệm vụ của Điều tra viên Võ Văn Thanh khi tiến hành lấy lời khai, hỏi cung bị can đối với bị cáo T; đề nghị xem xét lại các tình tiết của vụ án một cách khách quan (vì T không đánh bị hại H trước).

Tại phiên tòa ngày 26/4/2021, bị cáo cho rằng Điều tra viên Võ Văn Thanh khi tiến hành lấy lời khai, hỏi cung bị can đối với bị cáo thì Điều tra viên Võ Văn Thanh không vô tư khách quan khi làm nhiệm vụ (dụ cung) nên bị cáo mới khai ra nhiều lời khai khác nhau, trong đó có lời khai để cho phù hợp với lời khai bị hại H.

Tại phiên tòa hôm nay (ngày 21/5/2021) bị cáo thay đổi lời khai cho rằng Điều tra viên Võ Văn Thanh khi tiến hành lấy lời khai, hỏi cung bị can đối với bị cáo thì Điều tra viên Võ Văn Thanh không có dụ cung, ép dung hay dùng nhục hình đối với bị cáo mà lời khai trong hồ sơ vụ án, bản tự khai của bị cáo là do bị cáo tự khai ra. Lý do của việc thay đổi lời khai này bị cáo T cho rằng, do lúc gây án bị cáo có bệnh lý (T thần) và say rượu không nhớ rõ. Sau khi được đưa đi giám định tại bệnh viện T thần, bị cáo bị nhốt chung những bệnh nhân bệnh T thần, khi vừa về đến nhà thì đã bị Điều tra viên Võ Văn Thanh mời hỏi cung ngay nên bị cáo còn hoảng loạn.

Người chứng kiến ông Cao Văn H khai trong quá trình điều tra và truy tố ông có được cơ quan tiến hành tố tụng triệu tập chứng kiến việc lấy lời khai, hỏi cung bị can đối với Cao Văn T thì ông chứng kiến do T tự khai ra, nhưng có lúc T khai lung tung chứ T không bị ép cung, dụ cung hay dùng nhục hình. Do đó, Hội đồng xét xử không đủ căn cứ để xác định Điều tra viên Võ Văn Th rõ ràng không vô tư khách quan khi làm nhiệm vụ nên không cần thiết trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố, có lúc bị cáo và bị hại, những người làm chứng có lời khai mâu thuẫn nhau về hành vi, tình huống, mâu thuẫn nhau về số lượng cổ chai bia bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại so với số lượng cổ chai bia thu giữ tại hiện trường, nhưng Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không tiến hành thực nghiệm điều tra là chưa thực hiện đúng quy định của Điều 204 Bộ luật Tố tụng hình sự. Vấn đề này, qua tranh tụng bị cáo thống nhất nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nên Hội đồng xét xử cũng không cần thiết trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Theo quy định tại Điều 67 Bộ luật Tố tụng hình sự thì người thân thích của người bị buộc tội không được làm người chứng kiến. Việc Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát triệu tập ông Cao Văn H làm người chứng kiến cho bị cáo T (T là con ruột ông Hiệp) là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Tuy nhiên, bị cáo Cao Văn T đã có lời khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra, tranh tụng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung, nhưng Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát; Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công giải quyết vụ án cần rút kinh nghiệm vấn đề này.

Đối với các hành vi, quyết định tố tụng khác của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố là đúng quy định pháp luật. Vì vậy, các quyết định

của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và các tài liệu, chứng cứ mà Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra, truy tố là đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền nên hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Cao Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Cao Văn T cho Ủy ban nhân dân xã TS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng: Căn cứ các vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) cổ chai bằng thủy tinh, nhãn hiệu SAGOTA, trong đó:

- Cổ chai bia thứ nhất có chiều cao 10cm, nặng 60gam, phần miệng cổ chai còn nguyên vẹn, phần thân cổ chai bị bể có nhiều cạnh nhọn, sắc bén;

- Cổ chai thứ hai cao 7,5cm, nặng 40gam, phần miệng cổ chai còn nguyên vẹn, phần thân cổ chai bị bể có 02 cạnh nhọn;

- Cổ chai thứ ba cao 13cm, nặng 100gam, phần miệng cổ chai còn nguyên vẹn, phần thân cổ chai bị bể có nhiều cạnh nhọn, sắc nhọn;

- Cổ chai thứ tư cao 7,5cm, nặng 30gam, phần miệng cổ chai còn nguyên vẹn, phần thân cổ chai bị bể có 01 cạnh nhọn và nhiều mảnh vỡ vỏ chai bia, hiệu SAGOTA, có khối lượng 800gam.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-VKS-HS ngày 26/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trịnh Thị Bích Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Thanh X vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đương sự
- VKSND huyện TrC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện TrC;
- Cơ quan THAHSCA huyện TrC;
- Cơ quan THADS huyện TrC;
- UBND xã T S, huyện TrC;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Truyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Oanh Kiều- Trần Thị Tím

Nguyễn Văn Truyền

